

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành **ngày 28 tháng 5 năm 2021** về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2021/TLST- DS ngày 10 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

** Nguyên đơn:* Bà Hồ Thị G, sinh năm 1968;

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Bà G ủy quyền cho ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1964. Địa chỉ: Tổ 9, khu phố C, thị trấn D, huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh tham gia tố tụng.

** Bị đơn:* Ông Ngô Trung H, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Số nhà 488, ấp E, xã F, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Ngô Trung H đồng ý có trách nhiệm trả cho bà Hồ Thị G số tiền là 184.644.000đồng (Một trăm tám mươi bốn triệu sáu trăm bốn mươi bốn ngàn đồng). Trong đó gồm: 180.000.000đồng (Một trăm tám mươi triệu đồng) tiền vốn vay và 4.644.000đồng (Bốn triệu sáu trăm bốn mươi bốn ngàn đồng) tiền lãi của số tiền trên.

- Thời gian, cách thức trả hai bên thỏa thuận thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đương sự phải chịu 50% là 4.616.100 đồng (Bốn triệu sáu trăm mười sáu ngàn một trăm đồng) anh H đồng ý chịu toàn bộ án phí. Anh H còn phải nộp số tiền này.

Hoàn lại cho bà G số tiền tạm ứng án phí đã nộp 4.616.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm mười sáu ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000194 ngày 06/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Hạnh